

Số: 75/KH-UBND

Diên Khánh, ngày 04 tháng 3 năm 2026

KẾ HOẠCH
Chuyển đổi số xã Diên Khánh năm 2026

Thực hiện Kế hoạch số 2364/KH-UBND ngày 06/02/2026 của UBND tỉnh Khánh Hòa về Chuyển đổi số tỉnh Khánh Hòa năm 2026. UBND xã Diên Khánh ban hành Kế hoạch Chuyển đổi số năm 2026 với các nội dung sau:

PHẦN A. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NĂM 2025

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU NĂM 2025

Tiếp tục xây dựng, phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số tổng thể, toàn diện. Tập trung nâng cấp hạ tầng, phát triển các hệ thống thông tin cơ sở dữ liệu dùng chung và chuyên ngành tạo nền tảng phát triển Chính quyền số đảm bảo an toàn, an ninh thông tin, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh, đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu quả hoạt động của các cấp chính quyền, thúc đẩy phát triển kinh tế số, xã hội số để nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân trên địa bàn xã.

1. Phát triển Chính quyền số, nâng cao hiệu quả, hiệu lực hoạt động:

+ 100% lãnh đạo UBND, các phòng, ban, ngành thuộc xã, cán bộ, công chức sử dụng có hiệu quả Chứng thư số; Tỷ lệ văn bản đến lãnh đạo duyệt trên phần mềm đạt 100%; Tỷ lệ văn bản đi được ký số trên phần mềm đạt 100%.

+ 100% cán bộ, công chức nhận, gửi văn bản qua hệ thống hồ sơ công việc và điều hành tác nghiệp (đạt).

+ Trung tâm hành chính công hoạt động hiệu quả, đảm bảo dịch vụ công trực tuyến phục vụ người dân, doanh nghiệp. Tỷ lệ số hoá hồ sơ đạt 87,42%. Có 25 dịch vụ công trực tuyến toàn trình không nhận hồ sơ giấy.

2. Phát triển Hạ tầng số:

+ 100% cơ quan Đảng, Chính quyền, UBMTTQVN xã kết nối mạng; 100% cơ sở dữ liệu dùng chung của xã được triển khai trên các nền tảng an toàn thông tin. Cơ sở vật chất đảm bảo, Trung tâm phục vụ hành chính công hoạt động hiệu quả.

+ Trên địa bàn xã có 04 nhà mạng cung cấp dịch vụ thông tin di động, bao gồm: VNPT, Viettel, MobiFone và Vietnamobile, mật độ phủ sóng thông tin di động băng rộng mạng 4G là 100%.

+ UBND xã phối hợp với các đơn vị doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn triển khai nhiệm vụ phát triển hạ tầng số; đảm bảo hạ tầng viễn thông cáp quang trên địa bàn đường truyền chất lượng cao, 100% thuê bao điện thoại, Internet sử dụng đường truyền cáp quang, đảm bảo quá trình ứng dụng CNTT, chuyển đổi số, UBND xã đã phối hợp với các đơn vị viễn thông tiến hành rà soát thống kê, qua rà soát trên địa bàn xã không có khu vực lùm sóng theo các tiêu chí tại Công văn số 1603/BTTTT-CVT ngày 25/04/2024 của Bộ Thông tin và Truyền thông.

3. Phát triển kinh tế số, nâng cao năng lực cạnh tranh của nền kinh tế:

+ Đẩy mạnh công tác chi trả các chế độ chính sách, bảo trợ xã hội qua tài khoản, không dùng tiền mặt, tính đến 12/2025 đã có 76,87% đối tượng chính sách và bảo trợ xã hội đã thực hiện nhận trợ cấp hàng tháng qua tài khoản ngân hàng, góp phần minh bạch, hiện đại hóa công tác chi trả an sinh xã hội.

+ Các trường học đã triển khai thực hiện 100% các khoản thu qua hình thức thanh toán không dùng tiền mặt, đảm bảo công khai, minh bạch và thuận lợi cho phụ huynh.

+ Ứng dụng các chính sách hỗ trợ chuyển đổi số trong hoạt động sản xuất và kinh doanh đối với doanh nghiệp sản xuất nông nghiệp và hộ có đăng ký kinh doanh trên địa bàn xã; phát triển sản xuất gắn với thương mại điện tử và các sản phẩm OCOP của xã. Các cửa hàng, HTX, doanh nghiệp và một bộ phận lớn nhân dân trên địa bàn sử dụng các ứng dụng thanh toán không dùng tiền mặt.

4. Phát triển xã hội số, thu hẹp khoảng cách số:

+ Trên 70% tiền lương, phụ cấp, lương hưu, người có công, tiền bảo trợ xã hội được chi trả qua tài khoản ngân hàng. Số người dân đã đăng ký thanh toán tiền điện qua tài khoản ngân hàng tăng lên.

+ Trên 60% người dùng điện thoại thông minh được tiếp cận, sử dụng các dịch vụ chính quyền điện tử.

+ 100% cán bộ, công chức có tài khoản định danh điện tử; 100% lãnh đạo có chữ ký số.

+ Thành lập và triển khai hoạt động hiệu quả của Tổ hỗ trợ giải quyết thủ tục hành chính xã và các Tổ chuyển đổi số cộng đồng nhằm hướng dẫn người dân các kỹ năng số cơ bản như: Sử dụng dịch vụ công trực tuyến; mua sắm trực tuyến; thanh toán trực tuyến; đảm bảo an toàn trên không gian mạng.

PHẦN B. NỘI DUNG KẾ HOẠCH NĂM 2026

I. CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH

- Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát

triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

- Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

- Nghị quyết số 214/NQ-CP ngày 23/7/2025 của Chính phủ về ban hành Kế hoạch hành động về thúc đẩy tạo lập dữ liệu phục vụ chuyển đổi số toàn diện;

- Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng năm 2030;

- Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030;

- Quyết định số 411/QĐ-TTg, ngày 31/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

- Quyết định số 964/QĐ-TTg ngày 10/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược An toàn, An ninh mạng quốc gia, chủ động ứng phó với các thách thức từ không gian mạng đến năm 2025, tầm nhìn 2030;

- Quyết định số 1132/QĐ-TTg ngày 09/10/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược hạ tầng số đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030;

- Nghị quyết số 16-NQ/TU ngày 19/10/2021 của Tỉnh ủy Khánh Hòa về chuyển đổi số tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030;

- Nghị quyết số 48-NQ/TU ngày 20/02/2025 của Tỉnh ủy Khánh Hòa thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

- Quyết định số 1426/QĐ-UBND ngày 29/5/2025 của UBND tỉnh ban hành Khung kiến trúc số tỉnh Khánh Hòa, phiên bản 4.0.

- Kế hoạch số 4636/KH-UBND ngày 29/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa ban hành Kế hoạch Nâng cao chỉ số xếp hạng đánh giá chuyển đổi số (DTI) tỉnh Khánh Hòa năm 2025 và các năm tiếp theo;

- Công văn số 3233/BKHCN-KHTC ngày 18/7/2025 của Bộ Khoa và Công nghệ về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch và dự toán ngân sách KH,CN, ĐMST&CDS năm 2026;

- Công văn số 5511/BKHCN-CDSQG ngày 10/10/2025 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc hướng dẫn các bộ, ngành, địa phương xây dựng Kế hoạch Chuyển

đổi số năm 2026.

- Kế hoạch số 2364/KH-UBND ngày 06/02/2026 của UBND tỉnh Khánh Hòa về Chuyển đổi số tỉnh Khánh Hòa năm 2026;

- Kế hoạch số 48/KH-BCĐ ngày 13/02/2026 của UBND xã Diên Khánh về triển khai thực hiện Kế hoạch số 06-KH/BCĐ ngày 27/01/2026 của Ban Chỉ đạo phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tỉnh Khánh Hòa trên địa bàn xã Diên Khánh.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung:

- Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện hạ tầng số, nền tảng số thống nhất, ổn định, hiện đại bảo đảm liên thông, tái sử dụng các dữ liệu của các sở, ngành hiện có; an toàn, bảo mật thông tin và an ninh mạng; kết nối, chia sẻ dữ liệu số tạo tiền đề xây dựng chính quyền số, kinh tế số, xã hội số hiện đại, minh bạch, hiệu quả; cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, tạo đột phá trong cải cách hành chính, điều hành, quản trị công và phát triển bền vững, đảm bảo triển khai thực hiện các chỉ đạo của các cấp.

- Phân đấu góp phần nâng cao chỉ số chuyển đổi số (DTI) tỉnh Khánh Hòa. Các chỉ số xếp loại chính quyền số; kinh tế số; xã hội số tỉnh cao hơn mức bình quân cả nước ngay trong năm 2026.

- Xây dựng, hoàn thiện Chính quyền số gắn kết chặt chẽ với hoạt động cải cách quy trình, thủ tục hành chính, hiện đại hóa hoạt động hành chính.

2. Mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể:

TT	Nội dung	Mục tiêu
I	Phát triển Chính quyền số	
1	TTHC đủ điều kiện được công bố trực tuyến toàn trình và được cung cấp trên nhiều phương tiện khác nhau, bao gồm cả thiết bị di động.	100%
2	Duy trì văn bản trao đổi giữa các cơ quan hành chính nhà nước dưới dạng điện tử.	100%
3	Hồ sơ TTHC, hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).	100%
4	Báo cáo định kỳ, báo cáo thống kê về kinh tế - xã hội còn hiệu lực phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh, UBND xã, Chủ tịch UBND tỉnh, Chủ tịch UBND xã được thực hiện qua Hệ thống báo cáo của tỉnh và kết nối, chia sẻ dữ liệu với HTTT báo cáo Chính phủ.	100%

TT	Nội dung	Mục tiêu
5	Người dân và doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến được định danh và xác thực thông suốt, hợp nhất giữa các nền tảng, hệ thống cung cấp dịch vụ công trực tuyến, HTTT giải quyết TTHC thông qua định danh điện tử VneID.	100%
6	Tỷ lệ cấp kết quả giải quyết TTHC điện tử.	100%
7	Tỷ lệ người dân, doanh nghiệp hài lòng về giải quyết TTHC.	95%
II	Phát triển kinh tế số	
1	Tỷ lệ doanh nghiệp sử dụng hóa đơn điện tử.	100%
2	Doanh nghiệp vừa và nhỏ trên địa bàn sử dụng nền tảng số.	trên 30%
2	Tỷ lệ doanh nghiệp sử dụng hợp đồng điện tử.	trên 60%
III	Phát triển xã hội số	
1	Tỷ lệ dân số trưởng thành được cấp chứng thư chữ ký số, chứng thư chữ ký điện tử.	10%
2	Tỷ lệ dân số trưởng thành sử dụng điện thoại thông minh.	100%
3	Các thôn đang lờm sóng và đã có điện lưới quốc gia được phủ sóng băng rộng di động.	100%
4	Tỷ lệ hộ gia đình có kết nối Internet băng thông rộng cáp quang.	100%
5	Tỷ lệ triển khai học bạ số đối với học sinh tiểu học, THCS.	100%
6	Trường học, cơ sở giáo dục trên địa bàn xã triển khai thanh toán học phí không dùng tiền mặt.	100%
7	Tỷ lệ các cơ sở khám chữa bệnh triển khai Sổ sức khỏe điện tử tích hợp trên ứng dụng VNeID	100%
8	Các cơ sở y tế trên địa bàn xã triển khai thanh toán phí không dùng tiền mặt.	tối thiểu 80%
IV	Bảo đảm an toàn thông tin	
1	Hệ thống thông tin được phê duyệt cấp độ an toàn theo quy định và triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.	100%
2	Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động của cơ quan (bao gồm cả các đơn vị, tổ chức nhà nước trực thuộc) được tuyên truyền, phổ biến về thói quen, trách nhiệm và kỹ năng cơ bản bảo đảm an toàn thông tin.	100%

TT	Nội dung	Mục tiêu
3	Các cơ sở giáo dục được tuyên truyền, giáo dục kiến thức, kỹ năng cần thiết cho trẻ em để tham gia môi trường mạng an toàn.	100%

III. DANH MỤC NHIỆM VỤ NĂM 2026

Chi tiết tại Phụ lục kèm theo

IV. GIẢI PHÁP

1. **Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, kỹ năng số, tăng cường tương tác với người dân, doanh nghiệp:**

- Đẩy mạnh công tác truyền thông về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của chuyển đổi số, xây dựng chính quyền số, kinh tế số, xã hội số trong CBCCVC và Nhân dân trên địa bàn xã. Thực hiện nhiều hình thức thông tin tuyên truyền như: xây dựng chuyên trang, chuyên mục để tuyên truyền rộng rãi về các kế hoạch, hoạt động ứng dụng và phát triển CNTT; nâng cao nhận thức, thay đổi thói quen hành vi, tạo sự đồng thuận của người dân, doanh nghiệp về chuyển đổi số, xây dựng chính quyền số, kinh tế số, xã hội số.

- Ứng dụng các kênh truyền thông đa dạng để nâng cao nhận thức, hình thành văn hóa số cho người dân, tạo điều kiện tiếp cận các dịch vụ Chính phủ số; phổ biến các nền tảng đào tạo kỹ năng số cho người dân; phổ biến các nền tảng, kênh tương tác trực tuyến giữa CQNN và người dân, doanh nghiệp; phổ cập điện thoại thông minh đến mọi người dân.

2. **Phát triển các mô hình kết hợp giữa các cơ quan nhà nước, doanh nghiệp:**

- Phối hợp doanh nghiệp bưu chính công ích cung cấp dịch vụ công (thông qua mạng bưu chính công cộng, mạng xã hội, ứng dụng của doanh nghiệp); tạo điều kiện, hỗ trợ doanh nghiệp giới thiệu, cung cấp sản phẩm, dịch vụ số...

- Thực hiện gắn kết chặt chẽ giữa cải cách TTHC với phát triển Chính quyền số; rà soát các TTHC, quy trình nghiệp vụ trong các CQNN theo hướng đơn giản hóa hoặc thay đổi phù hợp để có thể ứng dụng hiệu quả công nghệ số; phối hợp rà soát loại bỏ một số TTHC, quy trình nghiệp vụ khi ứng dụng công nghệ số.

- Chuẩn hóa kiến thức cho cán bộ chuyên trách CNTT, các CQNN theo khung chương trình bồi dưỡng về ứng dụng CNTT và an toàn thông tin cho cán bộ chuyên trách, nhiệm vụ CNTT do Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn.

- Tăng cường phối hợp các đơn vị chuyên môn tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng nâng cao, chuyên sâu về CNTT cho cán bộ, công chức, viên chức.

3. Thu hút nguồn lực công nghệ thông tin:

- Huy động các nguồn lực thực hiện chuyển đổi số, lồng ghép nguồn lực từ các chương trình, đề án có liên quan, nguồn đầu tư của doanh nghiệp, cộng đồng và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

- Ưu tiên sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước và huy động các nguồn vốn hợp pháp khác nhằm đa dạng hóa nguồn lực để phát triển chính quyền số; tăng cường thực hiện giải pháp thuê dịch vụ CNTT.

- Ưu tiên bố trí đầu tư công để thực hiện các dự án phát triển hạ tầng, trung tâm dữ liệu, CSDL, nền tảng, các ứng dụng, dịch vụ.

- Đẩy mạnh xúc tiến đầu tư, thu hút đầu tư từ các doanh nghiệp để phát triển cơ sở hạ tầng CNTT và truyền thông.

- Khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư cho ứng dụng CNTT để nâng cao năng lực cạnh tranh, đổi mới phương thức quản lý, nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm.

4. Đảm bảo nguồn lực tài chính:

Bố trí, sử dụng nguồn lực tài chính từ ngân sách nhà nước, các nguồn hợp pháp khác theo quy định; có quy định, quy trình quản lý, sử dụng hiệu quả.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các phòng chuyên môn, Trung tâm PVHCC, các đơn vị sự nghiệp thuộc UBND xã:

- Căn cứ mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp được giao trong Kế hoạch này và chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của đơn vị chủ động thực hiện và tham mưu UBND xã thực hiện các nội dung theo Kế hoạch.

- Người đứng đầu các đơn vị chủ động nâng cao tinh thần trách nhiệm, tính quyết liệt trong lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành trong việc tổ chức, thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ về ứng dụng CNTT, chuyển đổi số; coi đây là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt của đơn vị; chịu trách nhiệm trước Lãnh đạo UBND xã về kết quả thực hiện của đơn vị mình.

2. Phòng Văn hóa - Xã hội:

- Chủ trì tổ chức triển khai, hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc các đơn vị triển khai thực hiện Kế hoạch.

- Tham mưu UBND xã việc rà soát, kiện toàn Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 và triển khai các nội dung để thực hiện chuyển đổi số trên địa bàn xã.

- Phối hợp tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về chuyển đổi số trên các phương tiện thông tin đại chúng; thường xuyên cập nhật thông tin về chuyển đổi số trên cổng thông tin điện tử xã.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan tập huấn, hướng dẫn cho Tổ chuyển đổi số cộng đồng kiến thức về công nghệ thông tin, có kỹ năng sử dụng nền tảng số, khả năng tuyên truyền, phát huy vai trò và nhiệm vụ của Tổ chuyển đổi số cộng đồng hỗ trợ người dân sử dụng công nghệ số.

- Phối hợp xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nhân lực phục vụ công tác chuyển đổi số. Thúc đẩy ứng dụng công nghệ trong các hoạt động giáo dục tại các trường học trên địa bàn, lĩnh vực y tế.

- Chủ trì thực hiện việc đánh giá mức độ chuyển đổi số của xã năm 2025; thực hiện tốt công tác đánh giá thi đua khen thưởng trong đó có lồng ghép các nội dung đánh giá xếp hạng mức độ chuyển đổi số.

- Kịp thời báo cáo, đề xuất, tham mưu UBND xã xử lý, tháo gỡ khó khăn trong quá trình triển khai; định kỳ (trước ngày 15 của tháng cuối quý), tham mưu UBND xã báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch về Sở Khoa học và Công nghệ.

3. Văn phòng HĐND và UBND xã:

- Tăng cường công tác chỉ đạo, khai thác và vận hành tốt các hệ thống thông tin: Hội nghị trực tuyến, Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh, và hệ thống cổng dịch vụ công trực tuyến.

- Tiếp tục chỉ đạo số hóa hồ sơ tiếp nhận tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tăng cường giải quyết thủ tục hành chính trên cổng dịch vụ công trực tuyến.

- Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội thực hiện kiểm tra, đánh giá, tổng hợp tình hình triển khai Kế hoạch năm của các phòng, ban, ngành xã.

4. Phòng Kinh tế:

- Tham mưu UBND xã thực hiện việc lồng ghép có hiệu quả các nguồn vốn từ ngân sách nhà nước các cấp trong các chương trình, dự án, nhiệm vụ khoa học - công nghệ... để thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số. Khuyến khích việc huy động, khai thác các nguồn lực xã hội cho chuyển đổi số thông qua việc đầu tư của doanh nghiệp, nhà nước thuê dịch vụ, các hình thức hợp tác theo quy định, từ quỹ phát triển sự nghiệp...

- Căn cứ khả năng cân đối ngân sách địa phương, tham mưu UBND xã đảm bảo kinh phí thực hiện Kế hoạch theo tiêu chuẩn, định mức, quy định hiện hành.

- Thực hiện các nội dung về phát triển kinh tế số theo chức năng, nhiệm vụ.

- Số hóa các thông tin về hồ sơ đất đai, bản đồ địa chính để quản lý hiệu quả và minh bạch.

- Phát triển nông nghiệp số: Hướng dẫn người dân áp dụng công nghệ vào sản xuất nông nghiệp, ngư nghiệp, sử dụng các ứng dụng để theo dõi thời tiết, giá cả nông sản. Phối hợp với các đơn vị liên quan để hỗ trợ tiêu các sản phẩm OCOP trên các sàn thương mại điện tử.

5. Trung tâm Phục vụ hành chính công:

- Thực hiện Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) cho cá nhân, tổ chức thuộc thẩm quyền giải quyết của xã đảm bảo thông suốt, đúng quy trình; đẩy mạnh tỷ lệ số hoá hồ sơ; tăng cường tỷ lệ thanh toán trực tuyến qua phần mềm dịch vụ công trực tuyến.

- Là đầu mối tập trung để giám sát, theo dõi và đôn đốc quá trình giải quyết TTHC. Cung cấp thông tin, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp thực hiện TTHC.

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong cải cách hành chính, thúc đẩy Chính quyền điện tử và chuyển đổi số.

6. Công an xã:

- Chủ trì, chịu trách nhiệm chính về các nhiệm vụ đảm bảo an toàn thông tin, an ninh mạng, bảo vệ dữ liệu cá nhân trên địa bàn xã.

- Triển khai Chiến lược dữ liệu gắn với nhiệm vụ, định hướng chiến lược triển khai chuyển đổi số tại Kế hoạch. Phối hợp với các đơn vị trong việc kết nối, khai thác dữ liệu dân cư phục vụ cải cách thủ tục hành chính và phát triển kinh tế - xã hội.

7. Trung tâm cung ứng dịch vụ sự nghiệp công:

- Phối hợp Phòng Văn hóa - Xã hội tiếp tục triển khai việc chuyển đổi Đài truyền thanh ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông theo hướng dẫn của Sở KHCN.

- Đăng tải công tác tuyên truyền về chuyển đổi số, cải cách hành chính của xã thông qua các hình thức trực quan bằng khẩu hiệu, bandrol, pano..., đưa tin trên hệ thống đài truyền thanh xã,...

8. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các đoàn thể chính trị - xã hội:

- Tích cực tuyên truyền, vận động, hướng dẫn các đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân biết cách sử dụng mạng xã hội; các dịch vụ thanh toán điện tử, chính quyền điện tử, hệ thống tương tác giữa chính quyền và người dân.

- Tham gia hỗ trợ người dân tiếp cận dịch vụ về chính quyền điện tử: Xây dựng các mô hình về ứng dụng CNTT và chuyển đổi số.

- Lồng ghép nội dung chuyển đổi số vào hoạt động thường kỳ.

9. Các cơ quan, đơn vị đóng trên địa bàn xã:

- Các đơn vị chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND xã về kết quả triển khai chuyển đổi số đơn vị mình phụ trách.

- Căn cứ nhiệm vụ được phân công, xây dựng kế hoạch chi tiết và tổ chức triển khai thực hiện, bảo đảm chất lượng, tiến độ, hiệu quả, trong đó ưu tiên lựa chọn các lĩnh vực quản lý của mình để chuyển đổi số.

- Triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp, chủ động thực hiện chuyển đổi số trong hoạt động của doanh nghiệp, phát triển hạ tầng số, nền tảng số, làm chủ công nghệ, đảm bảo an toàn, an ninh mạng.

- Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội triển khai tập huấn các công nghệ mới, mô hình mới ứng dụng cho các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã.

10. Tổ Công nghệ số cộng đồng:

- Phổ cập kỹ năng số cho người dân, hướng dẫn sử dụng điện thoại thông minh và Internet an toàn.

- Hướng dẫn người dân tiếp cận các dịch vụ công trực tuyến. Truyền thông về lợi ích của chuyển đổi số để thay đổi nhận thức người dân.

- Hỗ trợ người dân tham gia các hoạt động kinh tế số như bán các sản phẩm nông sản, hải sản trên sàn thương mại điện tử.

- Phối hợp thu thập cơ sở dữ liệu số khi có chủ trương, kế hoạch của cấp trên.

Trên đây là Kế hoạch chuyển đổi số năm 2026 của UBND xã Diên Khánh./.

Nơi nhận: (VBĐT)

- Sở Khoa học và Công nghệ; (b/c)
- TT. ĐU, TT. HĐND (b/cáo);
- Chủ tịch và các PCT UBND xã;
- UBNDTTQVN và các đoàn thể;
- Các phòng chuyên môn thuộc UBND xã; (t/hiện)
- Các đơn vị sự nghiệp thuộc UBND xã; (t/hiện)
- Các Tổ công nghệ số cộng đồng;
- Trang thông tin điện tử xã;
- Lưu: VT, VHXH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thê Lộc

PHỤ LỤC
DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ NĂM 2026
(Kèm theo Kế hoạch số 26/KH-UBND ngày 27/02/2026 của UBND tỉnh Khánh Hòa)

TT	Tên nhiệm vụ, giải pháp	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Kết quả
I	Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành				
1	Xây dựng Kế hoạch chuyển đổi số xã Diên Khánh năm 2026	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các phòng chuyên môn, TTPVHCC, các đơn vị sự nghiệp	Quý I/2026	Kế hoạch
2	Xây dựng Kế hoạch chuyển đổi số xã Diên Khánh giai đoạn 2026 - 2030	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các phòng chuyên môn, TTPVHCC, các đơn vị sự nghiệp	Quý I/2026	Kế hoạch
3	Kế hoạch cải thiện chỉ số chuyển đổi số (DTI)	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các phòng chuyên môn, TTPVHCC, các đơn vị sự nghiệp	Quý I/2026	Kế hoạch
4	Kế hoạch phát triển hạ tầng số xã Diên Khánh giai đoạn 2026 - 2030	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các phòng chuyên môn, TTPVHCC, các đơn vị sự nghiệp	Quý I/2026	Kế hoạch
5	Kế hoạch thúc đẩy chuyển đổi số trong cộng đồng doanh nghiệp	Phòng Kinh tế	Các phòng chuyên môn, TTPVHCC, các doanh nghiệp	Quý II/2026	Kế hoạch
II	Hạ tầng số				

1	Đầu tư, bổ sung trang thiết bị để phục vụ hoạt động chuyên môn, công tác chuyển đổi số đáp ứng theo mô hình chính quyền 02 cấp	Phòng Kinh tế	Các phòng chuyên môn, TTPVHCC, các đơn vị liên quan	Quý I/2026	Quyết định bổ sung dự toán ngân sách/Quyết định đầu tư...
2	Hạ tầng wifi miễn phí tại các điểm sinh hoạt cộng đồng, chợ,... chưa có wifi miễn phí cho người dân	Phòng Kinh tế	Phòng Văn hóa - Xã hội, các thôn trên địa bàn	Cả năm	Hệ thống Wifi được lắp đặt và duy trì hoạt động
3	Trang bị hệ thống truyền thanh thông minh ứng dụng công nghệ AI	Trung tâm Dịch vụ, Sự nghiệp công	Phòng Văn hóa - Xã hội, phòng Kinh tế	Cả năm	Chuyển đổi hoàn toàn hệ thống đài truyền thanh FM sang truyền thanh ứng dụng công nghệ thông tin
III	Nhân lực số				
1	Bố trí công chức chuyên trách công nghệ thông tin, chuyển đổi số.	Phòng Văn hóa - Xã hội		Cả năm	Quyết định bố trí công chức
2	Tham gia các khóa tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng sử dụng, khai thác các nền tảng số, dữ liệu số, ứng dụng số, các dịch vụ công trực tuyến của tỉnh cho CBCCVC	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các phòng chuyên môn, TTPVHCC, các đơn vị sự nghiệp	Thường xuyên	Văn bản/Tập huấn/Đào tạo
3	Tham gia các khóa tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng sử dụng, khai thác các nền tảng số, dữ liệu số, ứng dụng số, các dịch vụ công trực tuyến của tỉnh cho cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước các cấp đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ chính quyền 02 cấp.	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các phòng chuyên môn, TTPVHCC, các đơn vị sự nghiệp	Quý II/2026	Văn bản/Tập huấn/Đào tạo

4	Cử CBCCBV tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng chuyển đổi số, các khóa học trực tuyến trên Nền tảng học trực tuyến mở đại trà (Moocs).	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các phòng chuyên môn, TTPVHCC, các đơn vị sự nghiệp	Cả năm	Văn bản/Tập huấn/Đào tạo
IV	Dữ liệu số				
1	Xây dựng kế hoạch tạo lập cơ sở dữ liệu chuyên ngành	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các phòng chuyên môn, TTPVHCC, các đơn vị sự nghiệp	Quý I/2026	Kế hoạch
2	Thực hiện tạo lập CSDL chuyên ngành	Các phòng chuyên môn, TTPVHCC, các đơn vị sự nghiệp		Cả năm	Kế hoạch/Văn bản triển khai
3	Duy trì, phát triển các hệ thống phần mềm, CSDL đã đầu tư để phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo, khai thác sử dụng của các cấp, các ngành	Các phòng chuyên môn, TTPVHCC, các đơn vị sự nghiệp		Cả năm	Báo cáo
4	Tập trung rà soát, số hóa dữ liệu của địa phương; triển khai cập nhật dữ liệu trên các hệ thống thông tin, CSDL do Trung ương, tỉnh triển khai để phục vụ công tác chuyển đổi số vận hành thông suốt chính quyền 02 cấp.	Các phòng chuyên môn, TTPVHCC, các đơn vị sự nghiệp		Cả năm	
V	An toàn thông tin mạng				
1	Rà soát, phê duyệt hồ sơ đề xuất cấp độ an toàn hệ thống thông tin và phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ phù hợp với quy định của pháp luật và tiêu chuẩn quốc gia về an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ trong các cơ quan nhà nước.	Công an xã	Phòng Văn hóa - Xã hội, Văn phòng HĐND và UBND	Quý IV/2026	

VI	Chính quyền số				
1	Tiếp tục nâng cấp, hoàn thiện Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính; cơ sở dữ liệu và kết nối, chia sẻ dữ liệu để cung cấp 100% dịch vụ công trực tuyến toàn trình, kết quả điện tử, cắt giảm giấy tờ, chi phí	Trung tâm PVHCC	Các phòng chuyên môn, các đơn vị sự nghiệp	Cả năm	Kế hoạch/Văn bản triển khai
2	Phối hợp Xây dựng Nền tảng số dùng chung cấp xã	Các phòng chuyên môn, TTPVHCC, các đơn vị sự nghiệp		6/2026	Nền tảng được đưa vào sử dụng
VII	Kinh tế số và xã hội số				
1	Tuyên truyền, nâng cao nhận thức của các doanh nghiệp, đẩy mạnh phát triển ứng dụng, sử dụng các sản phẩm công nghệ số. Tuyên truyền giới thiệu doanh nghiệp tham gia Chương trình hỗ trợ chuyển đổi số (SMEDx) và nâng cao nhận thức của doanh nghiệp về chuyển đổi số.	Phòng Kinh tế	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cả năm	Văn bản/Tập huấn/ Đào tạo
2	Tiếp tục chỉ đạo Tổ công nghệ số cộng đồng, đoàn thanh niên phát huy tinh thần xung kích, tăng cường hỗ trợ người dân sử dụng các công nghệ số, tham gia các sàn thương mại điện tử, sử dụng dịch vụ công trực tuyến	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các phòng chuyên môn, TTPVHCC, các đơn vị sự nghiệp, các Tổ CNSCĐ	Cả năm	Kế hoạch/Văn bản triển khai